

Số: 32/NQ-HĐND

Đồng Xoài, ngày 24 tháng 9 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh
5 năm giai đoạn 2026 - 2030, phường Đồng Xoài**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG ĐỒNG XOÀI
KHÓA II, KỲ HỌP THỨ 5 (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2545/QĐ-BTC ngày 14 tháng 9 năm 2026 của Bộ Tài chính về việc Ban hành hướng dẫn biên soạn 02 chỉ tiêu tổng hợp cấp xã;

Căn cứ Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 5 năm 2026-2030 của tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai);

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Đại hội Đại biểu Đảng bộ phường Đồng Xoài lần thứ I-nhiệm kỳ 2025-2030;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân phường tại Tờ trình số 244/TTr-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2026; Báo cáo thẩm tra số 192/BC-BKTNS ngày 23 tháng 9 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân phường và Báo cáo thẩm tra số 189/BC-BVHXXH ngày 23 tháng 9 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân phường; ý kiến thảo luận, thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân phường tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Mục tiêu tổng quát

Tạo chuyển biến rõ nét, thực chất, toàn diện về kỷ luật, kỷ cương hành chính, tinh thần trách nhiệm, chất lượng tham mưu và hiệu quả tổ chức thực hiện nhiệm vụ; xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, hiện đại, chuyên nghiệp, thực sự phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp, bảo đảm mỗi nhiệm vụ có sản phẩm đầu ra cụ thể, được lượng hóa, kiểm đếm. Khơi thông và huy động hiệu quả các nguồn lực, tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn, nút thắt, đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án trọng điểm; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, chỉnh trang đô thị và phát triển hạ tầng đồng bộ. Thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại, lấy thương mại - dịch vụ làm ngành kinh tế chủ lực, phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, nông nghiệp

công nghệ cao, OCOP, du lịch sinh thái, kinh tế tư nhân, kinh tế xanh và kinh tế tuần hoàn; phần đầu duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế 2 con số trong giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo, gắn với phát triển văn hóa - xã hội, bảo vệ môi trường, bảo đảm quốc phòng - an ninh, giữ vững trật tự, an toàn xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Phát huy hiệu quả tiềm năng, lợi thế hồ Suối Cam, hồ thủy lợi Phước Hòa và sông Bé để phát triển không gian đô thị, thương mại - dịch vụ và du lịch sinh thái; phần đầu đến năm 2030, xây dựng phường Đồng Xoài trở thành “đô thị văn minh, sinh thái, nghĩa tình” - phường động lực của thành phố Đồng Nai, có thu nhập bình quân đầu người đạt khoảng 123 triệu đồng/người/năm, góp phần xây dựng Đồng Nai phát triển xanh, giàu mạnh, văn minh, hiện đại.

Điều 2. Các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh

1. Chỉ tiêu kinh tế

(1) Phát triển mới 200 doanh nghiệp, 1.000 hộ kinh doanh đăng ký mới trở lên; nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp và cơ sở sản xuất, kinh doanh hiện có.

(2) Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn bình quân hàng năm đạt 14% trở lên.

(3) Cơ cấu kinh tế theo giá hiện hành: Đến năm 2030, tỷ trọng công nghiệp - xây dựng: 53,07%, thương mại - dịch vụ: 34,75%, nông nghiệp giảm còn 11,78%; phát triển nông nghiệp cao, nông nghiệp đô thị bền vững.

(4) Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2030 đạt 123 triệu đồng, tăng 60% so năm 2025.

(5) Thu, chi ngân sách:

- Thu ngân sách phát sinh trên địa bàn trong giai đoạn 2026 - 2030 đạt 1.082 tỷ 597 triệu đồng, tốc độ tăng bình quân hàng năm đạt 14% trở lên (*bao gồm thu tiền sử dụng đất*); bảo đảm đạt và vượt chỉ tiêu UBND thành phố giao hàng năm.

- Tổng chi đầu tư phát triển trong giai đoạn 2026 - 2030 là 399 tỷ 696 triệu đồng; trong đó tập trung ưu tiên đầu tư công trình hạ tầng chiến lược, tạo không gian mới để phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện quản lý điều hành chi ngân sách chặt chẽ.

(6) Duy trì 100% hộ dân sử dụng điện lưới quốc gia, khuyến khích sử dụng năng lượng tái tạo (điện mặt trời).

(7) Đảm bảo 100% hộ dân được sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh, tăng cường đầu tư hạ tầng cấp nước đô thị.

(8) Phần đầu có từ 05 sản phẩm OCOP trở lên; khuyến khích xây dựng thương hiệu và chuỗi giá trị sản phẩm địa phương.

(9) Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt đạt 100%; 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, y tế, nhà hàng, khách sạn đạt tiêu chuẩn môi trường.

2. Chỉ tiêu văn hóa-xã hội

(1) Duy trì 100% trường học công lập đạt chuẩn quốc gia. Duy trì đạt chuẩn

xóa mù chữ mức độ 2. Duy trì phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập tiểu học mức độ 3, phổ cập THCS mức độ 3, phổ cập bậc trung học.

Phân đầu 100% trường học trên địa bàn ứng dụng đồng bộ các nền tảng quản lý số, thực hiện quản trị, kết nối dữ liệu và số hóa hồ sơ học sinh, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng giáo dục.

(2) Phân đầu tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 96% trở lên; Bảo đảm Bác sĩ tại Trạm Y tế; duy trì Trạm Y tế đạt chuẩn Quốc gia; Duy trì dưới 8,9% tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng; phân đầu 100% hồ sơ sức khỏe điện tử của Nhân dân được cập nhật, quản lý đồng bộ, phục vụ hiệu quả công tác chăm sóc sức khỏe cộng đồng và theo dõi y tế cơ sở; Tỷ lệ lao động trong độ tuổi qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ 40%; Lao động được đào tạo nghề 3.950 người; Lao động được giải quyết việc làm 6.000 người; tỷ lệ thất nghiệp thành thị dưới 2%; duy trì không phát sinh hộ nghèo (theo chuẩn đa chiều).

(3) Tỷ lệ “Gia đình văn hóa” đạt từ 98% trở lên; Tỷ lệ 100 % cán bộ, công chức, viên chức đạt chuẩn nếp sống văn hóa; khu phố văn hóa đạt 100%. Trong nhiệm kỳ, phân đầu: Nâng cấp, mở rộng Công viên phường; Xây dựng 01 Trung tâm Văn hóa - Thể thao của phường; Xây dựng 01 mô hình "Bảo tồn, phát huy văn hóa các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch cộng đồng tại khu phố Bung Sê”; Xây dựng tuyến đường thông minh đường Phạm Ngọc Thạch; 100% Nhà văn hoá, công viên được trang bị dụng cụ tập luyện thể dục thể thao; 100% khu dân cư có 01 - 02 tuyến đường kiểu mẫu.

3. Chỉ tiêu quốc phòng - an ninh

(1) Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân hằng năm; có ít nhất 02 đảng viên nhập ngũ trong nhiệm kỳ.

(2) Tổ chức giáo dục kiến thức quốc phòng và an ninh cho 100% các đối tượng theo quy định.

(3) Phân đầu hoàn thành 100% chỉ tiêu công tác phòng, chống tội phạm, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội theo Nghị quyết cấp trên giao.

(4) Phân đầu hoàn thành 100% chỉ tiêu xây dựng “Phường không ma túy”.

4. Chỉ tiêu về chuyển đổi số gắn với cải cách hành chính

(1) Phân đầu 100% các phòng họp trực tuyến lắp đặt trang thiết bị phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn phường Đồng Xoài.

(2) 100 % các khu dân cư, khu phố lắp đặt hệ thống truyền thanh thông minh và camera giám sát (AI) bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn phường.

(3) 100% TTHC tiếp nhận, xử lý trên môi trường điện tử.

(4) Tỷ lệ giải quyết hồ sơ trực tuyến đạt 100%, không có hồ sơ trễ hạn.

(5) 100% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC được số hóa.

(6) Mức độ hài lòng của người dân đạt từ 90% trở lên.

(7) Xếp hạng mức độ hài lòng của người dân trong khối xã, phường trong топ 10/95 xã, phường.

(8) Xây dựng và vận hành ít nhất 03 mô hình khu phố thông minh (camera, quản lý số hóa).

(Chi tiết theo Phụ lục số 01 đính kèm).

Điều 3. Các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện

1. Các nhiệm vụ đột phá

(1) Đầu tư đồng bộ kết cấu hạ tầng giao thông và chỉnh trang đô thị, chú trọng hạ tầng giao thông kết nối liên vùng (xã, phường, khu dân cư), gắn với phát triển hạ tầng số và dịch vụ đô thị thông minh.

(2) Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa các dân tộc thiểu số tại khu phố Bung Sê gắn với phát triển du lịch cộng đồng, hình thành sản phẩm văn hóa - du lịch đặc trưng của Đồng Xoài.

(3) Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, phát triển kinh tế số, đổi mới sáng tạo và xây dựng chính quyền số, từng bước đưa Đồng Xoài trở thành đô thị văn minh, hiện đại.

2. Các nhiệm vụ chủ yếu trong 05 năm giai đoạn 2026 - 2030

(1) Huy động tối đa và sử dụng hiệu quả nguồn lực phát triển, kết hợp hài hòa giữa nội lực và ngoại lực, lấy kinh tế tư nhân làm động lực chủ lực cho tăng trưởng.

(2) Phát triển hạ tầng đồng bộ, hiện đại, tập trung vào các công trình chiến lược, giao thông kết nối, khu phố kiểu mẫu và các dự án nâng cao chất lượng không gian đô thị.

(3) Đổi mới mô hình tăng trưởng, khuyến khích phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, kinh tế hợp tác và khởi nghiệp sáng tạo; phát triển nông nghiệp công nghệ cao, thương mại - dịch vụ và công nghiệp xanh.

(4) Phát triển văn hóa Đồng Xoài đa dạng, đậm đà bản sắc dân tộc, xây dựng con người Đồng Xoài văn minh, nghĩa tình, gắn kết văn hóa với phát triển du lịch và hình thành phong cách sống đô thị hiện đại.

(5) Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản lý đô thị, dịch vụ công, kinh tế số và kết nối cộng đồng; xây dựng mô hình “khu phố thông minh”.

(6) Tiếp tục cải cách hành chính mạnh mẽ, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp, xây dựng nền hành chính công khai, minh bạch, chuyên nghiệp và hiệu quả.

(7) Chăm lo an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi, chất lượng giáo dục, y tế và đời sống Nhân dân, đảm bảo không ai bị bỏ lại phía sau.

(8) Giữ vững quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội, kiên quyết phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, xây dựng phường không ma túy, bảo vệ cuộc sống bình yên cho Nhân dân.

3. Giải pháp thực hiện

3.1. Về phát triển kinh tế, hạ tầng, đô thị và bảo vệ môi trường

Một là, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Rà soát, đánh giá toàn diện các nguồn lực về đất đai, tài chính, tài sản công, đầu tư công và khả năng huy động vốn từ khu vực tư nhân; xác định rõ các nguồn lực có thể khai thác, phương án thực hiện và hiệu quả dự kiến. Tăng cường quản lý thu ngân sách, chống thất thu, mở rộng cơ sở thu, nuôi dưỡng nguồn thu bền vững; điều hành chi ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, ưu tiên nguồn lực cho đầu tư phát triển và đầu tư các dự án trọng điểm. Đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư, hoàn thiện hồ sơ, thực hiện dự án và giải ngân vốn đầu tư công đạt 100% kế hoạch vốn thành phố giao; kịp thời rà soát tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thủ tục, đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng. Chủ động phối hợp với các cơ quan cấp trên, đẩy mạnh thu hút đầu tư ngoài ngân sách, phát huy vai trò của kinh tế tư nhân trong phát triển sản xuất, kinh doanh, thương mại - dịch vụ và hạ tầng đô thị.

Hai là, phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, gắn với quản lý quy hoạch và chỉnh trang đô thị. Tập trung rà soát, cập nhật và tổ chức thực hiện các quy hoạch, kế hoạch phát triển đô thị, bảo đảm phù hợp với định hướng phát triển của thành phố và điều kiện thực tế của phường. Ưu tiên nguồn lực đầu tư các tuyến giao thông kết nối, trục giao thông chính, hệ thống thoát nước, cấp nước, điện chiếu sáng, cây xanh, vỉa hè và các dự án dân sinh thiết yếu. Chủ động phối hợp triển khai các dự án giao thông trọng điểm, nhất là các dự án có tính kết nối liên vùng; tập trung tháo gỡ khó khăn trong công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư và giải phóng mặt bằng. Tăng cường quản lý đất đai, trật tự xây dựng, trật tự đô thị; xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm, không để phát sinh tình trạng xây dựng, phân lô, sử dụng đất không đúng quy định. Đẩy mạnh chỉnh trang đô thị, xây dựng các tuyến đường kiểu mẫu, khu dân cư văn minh, xanh, sạch, sáng, từng bước nâng cao chất lượng không gian sống của Nhân dân.

Ba là, đổi mới mô hình tăng trưởng, phát triển kinh tế tư nhân, thương mại - dịch vụ và nâng cao giá trị sản phẩm địa phương. Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã phát triển, mở rộng quy mô và nâng cao hiệu quả hoạt động; tăng cường đối thoại, nắm bắt, tháo gỡ khó khăn trong tiếp cận mặt bằng, vốn, thủ tục hành chính và thị trường. Khuyến khích hộ kinh doanh đủ điều kiện chuyển đổi thành doanh nghiệp; hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học - công nghệ và chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh. Tập trung phát triển thương mại - dịch vụ gắn với quá trình đô thị hóa và nhu cầu của người dân; khai thác hợp lý tiềm năng hồ Suối Cam, hồ thủy lợi Phước Hòa, sông Bé và các lợi thế về giao thông, cảnh quan để phát triển dịch vụ, du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng phù hợp quy hoạch. Hỗ trợ phát triển sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng; nâng cao chất lượng, mẫu mã, thương hiệu, truy xuất nguồn gốc và kết nối tiêu thụ qua các kênh phân phối, thương mại điện tử. Khuyến khích phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp đô thị, sản xuất xanh và kinh tế tuần hoàn, góp phần nâng cao giá trị sản xuất, tạo việc làm và tăng thu nhập cho người dân.

Bốn là, tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên và tài sản công; thường xuyên rà soát quỹ đất, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đất đai, xây dựng và bảo vệ môi trường. Tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất, kinh doanh có nguy cơ gây ô nhiễm; thực hiện nghiêm các quy định về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải, bảo đảm tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt đạt 100%. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo vệ môi trường, giữ gìn cảnh quan, sử dụng tiết kiệm tài nguyên và hạn chế chất thải nhựa. Rà soát các khu vực có nguy cơ ngập úng, sạt lở, chủ động xây dựng phương án phòng ngừa, ứng phó và đề xuất đầu tư các công trình thoát nước, gia cố, khắc phục các điểm mất an toàn; kết hợp bảo vệ hệ thống hồ, sông, suối với khai thác hợp lý các giá trị cảnh quan, sinh thái phục vụ phát triển bền vững.

3.2. Về văn hóa - xã hội, giáo dục, y tế và nâng cao đời sống Nhân dân

Một là, nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển nguồn nhân lực. Rà soát, đánh giá chất lượng giáo dục từng trường, từng cấp học, xác định rõ các chỉ tiêu cần cải thiện; ưu tiên đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và hạ tầng công nghệ thông tin tại các trường còn thiếu, từng bước đáp ứng yêu cầu trường đạt chuẩn quốc gia. Đẩy mạnh ứng dụng nền tảng số trong quản lý, giảng dạy, kiểm tra, đánh giá; triển khai hiệu quả giáo dục STEM/STEAM, kỹ năng số, ngoại ngữ và kỹ năng giải quyết vấn đề cho học sinh. Tăng cường phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp tổ chức đào tạo nghề gắn với nhu cầu thực tế của thị trường lao động, ưu tiên các ngành nghề phục vụ phát triển thương mại-dịch vụ, công nghiệp, xây dựng, công nghệ và các lĩnh vực có nhu cầu nhân lực trên địa bàn.

Hai là, nâng cao chất lượng chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân. Cùng cố, nâng cao năng lực hoạt động của Trạm Y tế phường, bảo đảm nhân lực, trang thiết bị và thuốc thiết yếu phục vụ công tác khám, chữa bệnh ban đầu; duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí y tế cơ sở. Đẩy mạnh quản lý sức khỏe người dân bằng hồ sơ điện tử, chú trọng theo dõi, chăm sóc các nhóm đối tượng cần quan tâm như người cao tuổi, trẻ em và người mắc bệnh cần quản lý lâu dài. Chủ động giám sát, phát hiện, xử lý kịp thời các loại dịch bệnh; tăng cường truyền thông về vệ sinh môi trường, dinh dưỡng, phòng, chống dịch bệnh và tham gia bảo hiểm y tế. Từng bước số hóa quy trình khám, chữa bệnh, quản lý hồ sơ và kết nối dữ liệu y tế, hướng tới xây dựng mô hình “Trạm Y tế số”, nâng cao chất lượng phục vụ và khả năng tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe của người dân.

Ba là, thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, giải quyết việc làm và nâng cao thu nhập cho Nhân dân. Thường xuyên rà soát, cập nhật dữ liệu về người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ có hoàn cảnh khó khăn và người có nhu cầu việc làm, bảo đảm thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng các chính sách an sinh xã hội. Tăng cường kết nối doanh nghiệp với người lao động; tổ chức tư vấn nghề nghiệp, giới thiệu việc làm, đào tạo nghề phù hợp với nhu cầu tuyển dụng và điều kiện thực tế của người dân. Lồng ghép hiệu quả các chương trình hỗ trợ sinh kế, vốn vay ưu đãi, đào tạo nghề và phát triển sản xuất, tạo điều kiện để người dân có việc làm ổn định, nâng cao thu nhập. Chủ động rà soát nguy cơ tái nghèo, phát sinh hộ

nghèo, hộ khó khăn để có giải pháp hỗ trợ kịp thời, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và bảo đảm an sinh xã hội bền vững.

Bốn là, phát triển văn hóa, thể thao, bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc gắn với xây dựng nếp sống văn minh đô thị. Tập trung huy động, lồng ghép các nguồn lực để xây dựng 01 Trung tâm Văn hóa - Thể thao của phường, từng bước hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao đồng bộ, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, giao lưu, rèn luyện thể chất và hưởng thụ văn hóa của Nhân dân. Nâng cao chất lượng hoạt động của nhà văn hóa, công viên, khu vui chơi, sân thể thao; xây dựng kế hoạch, lịch hoạt động thường xuyên, khai thác hiệu quả các thiết chế hiện có.

Xây dựng 01 mô hình “Bảo tồn, phát huy văn hóa các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch cộng đồng tại khu phố Bung Sê”; chú trọng sưu tầm, gìn giữ, phục dựng và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, phong tục, tập quán, lễ hội, nghề thủ công, ẩm thực và các loại hình văn hóa đặc trưng của đồng bào dân tộc thiểu số. Phát huy vai trò chủ thể của cộng đồng dân cư trong tổ chức các hoạt động văn hóa, xây dựng sản phẩm du lịch đặc trưng, kết nối quảng bá và khai thác tiềm năng du lịch cộng đồng, góp phần tạo sinh kế, nâng cao thu nhập và bảo tồn bản sắc văn hóa địa phương. Đẩy mạnh xây dựng nếp sống văn minh đô thị, duy trì và nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, gắn với bảo vệ môi trường, chỉnh trang đô thị, giữ gìn cảnh quan và trật tự công cộng. Tập trung xây dựng các tuyến đường kiểu mẫu, khu dân cư văn minh; phát huy vai trò tự quản, trách nhiệm của cộng đồng trong giữ gìn vệ sinh môi trường, cảnh quan và các giá trị văn hóa địa phương. Tập trung xây dựng tuyến đường thông minh trên đường Phạm Ngọc Thạch, gắn với ứng dụng công nghệ số trong quản lý, giám sát, điều hành và cung cấp thông tin; từng bước nâng cao hiệu quả quản lý hạ tầng, bảo đảm trật tự đô thị, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường, góp phần xây dựng phường Đồng Xoài thông minh, hiện đại, văn minh.

3.3. Về quốc phòng - an ninh, nội chính và trật tự an toàn xã hội

Một là, củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị và an ninh cơ sở. Thường xuyên nắm chắc tình hình địa bàn, nhất là các khu vực có tốc độ đô thị hóa cao, khu vực thực hiện dự án, giải phóng mặt bằng và nơi phát sinh tranh chấp, khiếu kiện. Nâng cao chất lượng huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu của lực lượng dân quân; thực hiện tốt công tác tuyển quân, giáo dục quốc phòng - an ninh và xây dựng lực lượng dự bị động viên. Chủ động xây dựng phương án xử lý các tình huống phức tạp, giải quyết vụ việc ngay từ cơ sở, không để kéo dài hoặc phát sinh điểm nóng.

Hai là, chủ động phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và tệ nạn xã hội. Xác định các địa bàn, đối tượng và loại tội phạm có nguy cơ phát sinh để xây dựng phương án phòng ngừa cụ thể; tập trung đấu tranh với ma túy, trộm cắp, tín dụng đen, tội phạm công nghệ cao và các tệ nạn xã hội. Kết hợp camera an ninh, dữ liệu dân cư và thông tin từ cơ sở để nâng cao khả năng phát hiện, xử lý vụ việc. Phát huy vai trò của khu phố, tổ dân phố, tổ tự quản và Nhân dân trong cung cấp thông tin, tố giác tội phạm; duy trì và nhân rộng các mô hình phòng, chống tội phạm hiệu quả, hướng tới xây dựng “Phường không ma túy”.

Ba là, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy. Rà soát các điểm thường xảy ra ùn tắc, mất an toàn giao thông, các tuyến đường có nguy cơ tai nạn để đề xuất giải pháp xử lý. Tăng cường kiểm tra việc chấp hành quy định về phòng cháy, chữa cháy tại nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh, cơ sở lưu trú, chợ và các khu dân cư có nguy cơ cao. Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng phòng cháy, thoát nạn và cứu hộ cho người dân; kiểm tra, khắc phục kịp thời các tồn tại có nguy cơ gây cháy, nổ.

Bốn là, nâng cao hiệu quả nội chính, tiếp công dân và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Thực hiện nghiêm lịch tiếp công dân, đối thoại và giải quyết kiến nghị, phản ánh; phân loại ngay từ khi tiếp nhận, xác định rõ cơ quan xử lý, thời hạn và trách nhiệm. Tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc kéo dài, nhất là tranh chấp đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng và trật tự xây dựng. Tăng cường kiểm tra việc thực thi công vụ, quản lý tài sản công, ngân sách, đầu tư công; kịp thời chấn chỉnh biểu hiện né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, chậm xử lý công việc.

3.4. Về cải cách hành chính, khoa học công nghệ và chuyển đổi số

Một là, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp. Rà soát từng thủ tục hành chính còn phát sinh nhiều hồ sơ trễ hạn, bổ sung, đi lại nhiều lần để xác định nguyên nhân và đơn giản hóa quy trình trong phạm vi thẩm quyền. Chuẩn hóa quy trình tiếp nhận, luân chuyển, xử lý và trả kết quả; tăng cường theo dõi hồ sơ trên môi trường điện tử, cảnh báo hồ sơ sắp quá hạn và xác định trách nhiệm cá nhân đối với từng khâu. Đánh giá chất lượng phục vụ theo các chỉ số cụ thể như tỷ lệ đúng hạn, tỷ lệ trực tuyến, tỷ lệ số hóa, tỷ lệ hài lòng và số phản ánh được xử lý; lấy kết quả thực tế làm cơ sở đánh giá cán bộ, công chức.

Hai là, phát triển hạ tầng số, dữ liệu số và ứng dụng khoa học, công nghệ. Rà soát đồng bộ hệ thống mạng, máy tính, thiết bị, đường truyền và phần mềm tại các cơ quan, trường học, Trạm Y tế, nhà văn hóa và các điểm phục vụ cộng đồng; ưu tiên khắc phục các điểm yếu về kết nối và an toàn thông tin. Tập trung số hóa, chuẩn hóa và cập nhật dữ liệu thuộc các lĩnh vực đất đai, xây dựng, hộ kinh doanh, an sinh, giáo dục, y tế và quản lý đô thị; hạn chế nhập lại thông tin đã có, tăng khả năng chia sẻ và tái sử dụng dữ liệu. Khuyến khích sử dụng AI, chữ ký số, thanh toán số, hóa đơn điện tử và các công cụ phân tích dữ liệu để giảm thời gian xử lý công việc, hỗ trợ lãnh đạo ra quyết định.

Ba là, xây dựng và vận hành “Phường Đồng Xoài thông minh”. Tổ chức triển khai Đề án “Phường Đồng Xoài thông minh giai đoạn 2026 - 2030” theo từng năm, từng lĩnh vực, tránh đầu tư dàn trải. Ưu tiên các bài toán có tác động trực tiếp đến người dân như quản lý giao thông, trật tự đô thị, đất đai, xây dựng, môi trường, an ninh trật tự, phản ánh hiện trường, dịch vụ công, y tế và an sinh xã hội. Kết nối dữ liệu và các nền tảng quản lý để lãnh đạo có thể theo dõi tình hình, tiến độ xử lý và kết quả theo thời gian thực; xây dựng và vận hành ít nhất 03 khu phố thông minh, lựa chọn các mô hình có khả năng nhân rộng.

Bốn là, nâng cao năng lực số của cán bộ, người dân và doanh nghiệp. Xây dựng kế hoạch đào tạo kỹ năng số theo từng nhóm đối tượng, trong đó cán bộ,

công chức tập trung vào khai thác dữ liệu, sử dụng AI, xử lý hồ sơ điện tử và an toàn thông tin; người dân tập trung vào VNeID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, chữ ký số và kỹ năng phòng tránh lừa đảo trên mạng. Phát huy hiệu quả các Tổ công nghệ số cộng đồng, tổ chức hướng dẫn trực tiếp tại khu dân cư, nhà văn hóa và các điểm đông dân cư. Hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh sử dụng thương mại điện tử, hóa đơn điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số để mở rộng thị trường, giảm chi phí giao dịch.

Năm là, đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành theo dữ liệu và “6 rõ”. Chuẩn hóa việc giao nhiệm vụ theo nguyên tắc “rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ sản phẩm, rõ trách nhiệm, rõ kết quả”; mỗi nhiệm vụ phải xác định đơn vị chủ trì, cá nhân phụ trách, thời hạn hoàn thành và sản phẩm đầu ra. Xây dựng hệ thống theo dõi tiến độ tập trung, cập nhật định kỳ và cảnh báo các nhiệm vụ có nguy cơ chậm; tổ chức rà soát hằng tuần đối với nhiệm vụ trọng điểm, hằng tháng đối với toàn bộ nhiệm vụ được giao. Gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ với đánh giá cán bộ, công chức và trách nhiệm người đứng đầu; đối với nhiệm vụ chậm phải xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm và thời hạn khắc phục, không để tình trạng chuyển việc lòng vòng hoặc chậm xử lý kéo dài.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân phường tiếp thu ý kiến, kiến nghị của hai Ban Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân phường tại kỳ họp để tổ chức chỉ đạo, thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh 5 năm giai đoạn 2026-2030, phường Đồng Xoài đã đề ra.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân phường, các Ban của Hội đồng nhân dân phường, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân phường giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội phường phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện; tham gia giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường khóa II, Kỳ họp thứ 5 (chuyên đề) thông qua ngày 24 tháng 9 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- Sở Tài chính;
- TT Đảng ủy phường;
- Như Điều 4;
- Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể phường;
- Ban Điều hành các khu phố;
- Trang thông tin điện tử phường;
- LĐVP, CV: KT, HĐND;
- Lưu: VT 

CHỦ TỊCH



Vũ Văn Mười

Phụ lục 01

CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM GIAI ĐOẠN 2026-2030 PHƯỜNG ĐỒNG XOÀI

(Kèm theo Nghị quyết số: 32/NQ-HĐND ngày 24 tháng 9 năm 2026 của Hội đồng nhân dân phường Đồng Xoài)

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch giai đoạn 2026-2030	Kế hoạch từng năm					Ghi chú
				Kế hoạch năm 2026	Kế hoạch năm 2027	Kế hoạch năm 2028	Kế hoạch năm 2029	Kế hoạch năm 2030	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	
I	Về Kinh tế								
1	Phát triển doanh nghiệp, hộ kinh doanh								
-	Doanh nghiệp, công ty thành lập mới	DN	200	40	40	40	40	40	Số cấp mới
-	Hộ kinh doanh thành lập mới	Hộ	1.000	200	200	200	200	200	
2	Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm	%/năm	14-14,5	14,19	14,2	14,40	14,40	14,50	
3	Cơ cấu kinh tế theo giá hiện hành	%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	
-	Công nghiệp - Xây dựng	%	53,07%	51,50%	52,00%	52,40%	52,75%	53,07%	
-	Thương mại - Dịch vụ	%	34,75%	33,50%	33,80%	34,10%	34,45%	34,75%	
-	Nông nghiệp	%	11,78%	15,00%	13,80%	13,10%	12,40%	11,78%	
4	Thu, chi ngân sách								
-	Tổng thu NSNN, trong đó:	Tỷ đồng	2.176,401	391,254	380,844	419,633	467,677	516,993	
	<i>Thu NSNN trên địa bàn</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>1.082,597</i>	<i>160,520</i>	<i>190,980</i>	<i>213,605</i>	<i>243,868</i>	<i>273,624</i>	
-	Tổng chi ngân sách	Tỷ đồng	1.848,769	348,309	321,042	353,146	392,761	433,511	
	<i>Trong đó:</i>								
	<i>Chi đầu tư XD CB</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>399,696</i>	<i>64,322</i>	<i>70,000</i>	<i>77,000</i>	<i>89,000</i>	<i>99,374</i>	
	<i>Chi thường xuyên</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>1.297,236</i>	<i>212,484</i>	<i>233,732</i>	<i>257,106</i>	<i>282,816</i>	<i>311,098</i>	
5	Thu nhập bình quân đầu người	Tr đồng	123	93	98	105	114	123	
6	Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện	%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	
7	Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh	%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch giai đoạn 2026-2030	Kế hoạch từng năm					Ghi chú
				Kế hoạch năm 2026	Kế hoạch năm 2027	Kế hoạch năm 2028	Kế hoạch năm 2029	Kế hoạch năm 2030	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	
8	Sản phẩm OCOP và sản phẩm đặc trưng	SP	5	1	1	1	1	1	
9	Chỉ tiêu môi trường	%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	
-	Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt	%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	
-	Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh, y tế, nhà hàng, khách sạn đạt tiêu chuẩn môi trường	%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	
III	Về Văn hóa - Xã hội								
1	Chỉ tiêu về giáo dục								
1.1	Duy trì 100% trường học công lập đạt chuẩn quốc gia	Chuẩn	100%	100%	100%	100%	100%	100%	
1.2	Duy trì đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2	Chuẩn	Duy trì	Duy trì	Duy trì	Duy trì	Duy trì	Duy trì	
1.3	Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập tiểu học mức độ 3, phổ cập THCS mức độ 3, phổ cập bậc trung học	Chuẩn	Duy trì	Duy trì	Duy trì	Duy trì	Duy trì	Duy trì	
1.4	Phấn đấu 100% trường học trên địa bàn ứng dụng đồng bộ các nền tảng quản lý số, thực hiện quản trị, kết nối dữ liệu và số hóa hồ sơ học sinh	%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	
1.5	Xây dựng 12 phòng học lầu trường MN Hoa Mai (nay là Phân hiệu MN Hoa Mai)	Trường học	01	Chuẩn bị các điều kiện để đầu tư xây dựng	Khởi công xây dựng	Tiếp tục thi công, hoàn thiện các hạng mục	Hoàn thành xây dựng, đưa vào khai thác, sử dụng	Duy trì	

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch giai đoạn 2026-2030	Kế hoạch từng năm					Ghi chú
				Kế hoạch năm 2026	Kế hoạch năm 2027	Kế hoạch năm 2028	Kế hoạch năm 2029	Kế hoạch năm 2030	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	
1.6	Xây dựng nhà thi đấu đa năng trường TH Tiến Thành (nay là Phân hiệu TH Tiến Thành)	Trường học	01	Chuẩn bị các điều kiện để đầu tư xây dựng	Khởi công xây dựng	Tiếp tục thi công, hoàn thiện các hạng mục	Hoàn thành xây dựng, đưa vào khai thác, sử dụng	Duy trì	
2	Chỉ tiêu về y tế, an sinh xã hội								
2.1	Phần đầu tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 96% trở lên.	%	96%	96%	Thực hiện theo chỉ tiêu của thành phố giao	Thực hiện theo chỉ tiêu của thành phố giao	Thực hiện theo chỉ tiêu của thành phố giao	Phần đầu đạt bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân	
2.2	Bảo đảm bác sĩ tại Trạm Y tế phường	Bác Sĩ	Duy trì	Duy trì	Duy trì	Duy trì	Duy trì	Duy trì	
2.2	Duy trì Trạm Y tế phường đạt chuẩn Quốc gia về y tế	Duy trì	Duy trì	Duy trì	Duy trì	Duy trì	Duy trì	Duy trì	
2.3	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng	%	<8,9%	Duy trì	Duy trì	Duy trì	Duy trì	Duy trì	
2.4	Phần đầu 100% hồ sơ sức khỏe điện tử của Nhân dân được cập nhật, quản lý đồng bộ, phục vụ hiệu quả công tác chăm sóc sức khỏe cộng đồng và theo dõi y tế cơ sở	%	100%	85%	90%	95%	100%	100%	
2.5	Tỷ lệ lao động trong độ tuổi qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ	%	40%	26%	28,5%	32,5%	36,5%	40,0%	
2.6	Lao động được đào tạo nghề	Người	3.950 người	790 người	790 người	790 người	790 người	790 người	

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch giai đoạn 2026-2030	Kế hoạch từng năm					Ghi chú
				Kế hoạch năm 2026	Kế hoạch năm 2027	Kế hoạch năm 2028	Kế hoạch năm 2029	Kế hoạch năm 2030	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	
2.7	Lao động được giải quyết việc làm	Người	6.000 người	1.150 người	1.200 người	1.200 người	1.200 người	1.250 người	
2.8	Tỷ lệ thất nghiệp thành thị dưới 2%.	%	<2	<2	<2	<2	<2	<2	
2.9	Duy trì không phát sinh hộ nghèo (theo chuẩn đa chiều)	Duy trì	Duy trì	Duy trì	Duy trì	Duy trì	Duy trì	Duy trì	
3	Chỉ tiêu về văn hóa								
3.1	Tỷ lệ "Gia đình văn hóa" đạt 98% trở lên	%	99%	98,2%	98,5%	99%	Duy trì	Duy trì	
3.2	Khu dân cư văn hóa đạt 100%	%	100% (5/5 khu dân cư)	100% (5/5 khu dân cư)	100% (5/5 khu dân cư)	Duy trì	Duy trì	Duy trì	
3.3	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức đạt chuẩn nếp sống văn hóa	%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	
3.4	Nâng cấp, mở rộng Công viên phường Đồng Xoài	Công viên	01	Chuẩn bị các điều kiện để đầu tư xây dựng	Khởi công xây dựng	Tiếp tục thi công, hoàn thiện các hạng mục	Hoàn thành xây dựng, đưa vào khai thác, sử dụng	Duy trì	
3.5	100% nhà văn hóa, công viên được đầu tư dụng cụ tập luyện thể dục, thể thao.	Nhà văn hóa	100%	50%	80%	100%	Duy trì	Duy trì	

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch giai đoạn 2026-2030	Kế hoạch từng năm					Ghi chú
				Kế hoạch năm 2026	Kế hoạch năm 2027	Kế hoạch năm 2028	Kế hoạch năm 2029	Kế hoạch năm 2030	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	
3.6	100% khu phố có 01-02 tuyến đường kiểu mẫu	01 - 02 tuyến đường tại khu phố	100% (10 tuyến đường/5 khu phố)	20% (2/10 tuyến)	40% (4/10 tuyến)	60% (6/10 tuyến)	80% (8/10 tuyến)	100% (10/10 tuyến đường)	
3.7	Xây dựng tuyến đường thông minh đường Phạm Ngọc Thạch	Tuyến đường	01	Chuẩn bị các điều kiện để đầu tư xây dựng	Khởi công xây dựng	Tiếp tục thi công, hoàn thiện các hạng mục	Hoàn thành xây dựng, đưa vào khai thác, sử dụng	Duy trì	
3.8	Xây dựng 01 Trung tâm Văn hóa - Thể thao của phường	Trung tâm	01	Chuẩn bị các điều kiện để đầu tư xây dựng	Khởi công xây dựng	Tiếp tục thi công, hoàn thiện các hạng mục	Hoàn thành xây dựng, đưa vào khai thác, sử dụng	Duy trì	

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch giai đoạn 2026-2030	Kế hoạch từng năm					Ghi chú
				Kế hoạch năm 2026	Kế hoạch năm 2027	Kế hoạch năm 2028	Kế hoạch năm 2029	Kế hoạch năm 2030	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	
3.9	Xây dựng 01 mô hình "Bảo tồn, phát huy văn hóa các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch cộng đồng tại khu phố Bưng Sê"	Mô hình	01	- Duy trì sinh hoạt định kỳ các câu lạc bộ Công chiêng, Câu lạc bộ Hát then, đàn tính. - Tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm. - Tổ chức tập huấn, truyền dạy kỹ năng biểu diễn công, chiêng. - Tổ chức giao lưu các Câu lạc bộ. - Hoàn thành việc trang bị cơ sở vật chất, nhạc cụ, đạo cụ trang phục phục vụ hoạt động của các câu lạc bộ	- Hướng dẫn các Câu lạc bộ tổ chức sinh hoạt, giao lưu, biểu diễn phục vụ các sự kiện chính trị, văn hóa tại địa phương. - Khảo sát, đánh giá các điều kiện và yếu tố liên quan để tham mưu phục dựng Lễ hội Mừng lúa mới của dân tộc S'tiêng - Tổ chức các hội thi, hội diễn văn nghệ, thể thao truyền thống - Hoàn thành công tác sưu tầm hiện vật.	- Khảo sát, đánh giá các điều kiện và yếu tố liên quan để phục dựng Lễ hội Lồng Tồng của dân tộc Tày, Nùng. - Nghiên cứu, phục hồi và phát huy các nghề truyền thống, ẩm thực truyền thống của đồng bào dân tộc trên địa bàn. - Duy trì hoạt động của các câu lạc bộ; đẩy mạnh công tác tuyên truyền hình ảnh khu phố Bưng Sê	- Khảo sát, đánh giá các điều kiện và yếu tố liên quan để phục dựng Lễ hội Phá Bàu của dân tộc S'tiêng. - Tiếp tục duy trì hoạt động của Câu lạc bộ Công chiêng, Hát then, đàn tính; tổ chức giao lưu, biểu diễn phục vụ các ngày lễ lớn và sự kiện văn hóa của địa phương	Tổng kết, đánh giá hiệu quả công tác bảo tồn, phục dựng và phát huy giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số gắn với định hướng phát triển du lịch cộng đồng tại khu phố Bưng Sê	
IV	Về quốc phòng - an ninh								
1	Hoàn thành 100% tỷ lệ giao quân hàng năm; có ít nhất 02 đảng viên nhập ngũ trong nhiệm kỳ	%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	

[illegible]

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch giai đoạn 2026-2030	Kế hoạch từng năm					Ghi chú
				Kế hoạch năm 2026	Kế hoạch năm 2027	Kế hoạch năm 2028	Kế hoạch năm 2029	Kế hoạch năm 2030	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	
7	Xếp hạng mức độ hài lòng của người dân trong khối xã, phường	Duy trì	Trong топ 10/95 xã, phường	Trong топ 10/95 xã, phường	Duy trì	Duy trì	Duy trì	Duy trì	
8	Xây dựng và vận hành ít nhất 03 mô hình khu phố thông minh (camera, quản lý số hóa)	Mô hình	03	Chuẩn bị	01	02	03	Duy trì, nâng cấp	